

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BẢO LÂM
TỈNH CAO BẰNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 51/2022/HS-ST

Ngày: 06-12-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẢO LÂM, TỈNH CAO BẰNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nông Đức Thọ.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà: Lục Thị Minh;

2. Bà: Lương Thị Nụ;

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Nông Thị Nhung - Thư ký Toà án nhân dân huyện Bảo Lâm, tỉnh Cao Bằng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Lâm, tỉnh Cao Bằng tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Bá Đạt - Kiểm sát viên.

Trong ngày 06 tháng 12 năm 2022, tại Trụ sở Toà án nhân dân huyện Bảo Lâm, tỉnh Cao Bằng tiến hành xét xử công khai vụ án hình sự thụ lý số: 50/2022/TLST-HS ngày 16/11/2022 về tội “*Cướp giật tài sản*”; theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 49/2022/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 11 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Bảo Lâm, tỉnh Cao Bằng.

*** Đối với các bị cáo:**

1. Nông Văn K, sinh ngày 23 tháng 8 năm 1995 tại: huyện B, tỉnh Cao Bằng; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Xóm B, xã T, huyện B, tỉnh Cao Bằng; nghề nghiệp: Trồng trọt; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Nùng; tôn giáo: Không; trình độ văn hóa: 11/12; con ông: Nông Văn Kh (Đã chết); con bà: Hoàng Thị D, sinh năm 1973; bị cáo có 02 (Hai) anh em, bị cáo là con thứ nhất trong gia đình; tiền án: có 01 tiền án: Tại Bản án số 122/2020/HSST Ngày 16/9/2020 của Tòa án nhân dân huyện Q, tỉnh Bắc Ninh xử phạt bị cáo 07 (Bảy) tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản"; tiền sự: Không; Nhân thân: Xấu.

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giam từ ngày 30/8/2022 đến nay tại Nhà tạm giữ Công an huyện Bảo Lâm, tỉnh Cao Bằng. (Có mặt)

2. Ngô Văn V, sinh ngày 05 tháng 7 năm 1998 tại: huyện B, tỉnh Cao Bằng; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Xóm T, xã Q, huyện B, tỉnh Cao Bằng; nghề nghiệp: Trồng trọt; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Tày; tôn giáo: Không; trình độ văn hóa: 7/12; con ông: Ngô Văn K, sinh năm 1973; con bà: Lâm Thị N, sinh năm 1975; bị cáo có 05 (năm) anh, chị, em, bị cáo là con thứ năm trong gia đình; Vợ:

Lưu Thị B, sinh năm 1996; con: bị cáo có 01 con, sinh năm 2016; tiền án: có 01 tiền án: Tại bản án số 24/2018/HSST ngày 29/11/2018 của Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Cao Bằng xử phạt bị cáo 30 (Ba mươi) tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy"; tiền sự: Không; nhân thân: Xấu.

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giam từ ngày 30/8/2022 đến nay tại Nhà tạm giữ Công an huyện Bảo Lâm, tỉnh Cao Bằng. *(Có mặt)*

* *Bị hại:* Trang Thị H, sinh ngày 08 tháng 3 năm 1976, nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: xóm K, xã N, huyện B, tỉnh Cao Bằng. *(Có mặt)*

* *Người phiên dịch tiếng dân tộc Sán Chỉ:* Ông Trương Đức T; Trú tại: xóm K, xã M, huyện B, tỉnh Cao Bằng. *(Có mặt)*

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 15 giờ 50 phút ngày 28/8/2022, bà Trang Thị H trú tại: xóm K, xã N, huyện B, tỉnh Cao Bằng đến Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Bảo Lâm, tỉnh Cao Bằng trình báo sự việc. Khoảng hơn 14 giờ 00' ngày 28/8/2022, bà H đang điều khiển xe máy trên Quốc lộ 34 theo hướng huyện Bảo Lâm - Bảo Lạc, khi đến đoạn đường thuộc xóm Nà Ca, Thị trấn Pác Miầu, huyện Bảo Lâm, tỉnh Cao Bằng thì bị hai thanh niên đi xe máy áp sát cướp giật tài sản gồm: Tiền Việt Nam đồng 10.350.000 đồng; một số giấy tờ tùy thân khác và 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu VIVO Y12 màu đỏ, đen màn hình cảm ứng; Một chiếc túi vải thổ cẩm có nhiều họa tiết hoa văn, có khóa kéo, nắp túi có đính nhiều hạt nhựa nhiều màu, túi có quai đeo đã bị đứt nham nhở.

Qua xác minh nguồn tin ngày 30/8/2022 cơ quan điều tra tiến hành bắt khẩn cấp Nông Văn K, trú tại: Xóm B, xã T, huyện B, tỉnh Cao Bằng và Ngô Văn V, trú tại: Xóm T, xã Q, huyện B, tỉnh Cao Bằng.

Khám xét trên người Nông Văn K thu giữ: 01(Một) điện thoại di động nhãn hiệu VIVO màu xanh, màn hình cảm ứng; Một ví giả da màu đen, bên trong có số tiền 1.440.000 tiền Việt Nam đồng; thu giữ một xe máy nhãn hiệu YAMAHA SIRIUS RC màu đỏ đen, BKS 11L1- 093.81; 01 bộ quần áo, 01 áo phông cộc tay màu vàng cam, một quần ngắn vải bò màu xám, đen đã qua sử dụng.

Khám xét trên người Ngô Văn V thu giữ: 01(Một) điện thoại di động đã qua sử dụng nhãn hiệu OPPO màu vàng đồng, có viền màu trắng, loại điện thoại màn hình cảm ứng; Tiền Việt Nam đồng, số tiền 290.000 đồng; 01(Một) bộ quần áo (Một áo sơ mi ngắn tay màu trắng, một quần dài vải màu đen) đã qua sử dụng.

Tại cơ quan điều tra các bị can khai nhận như sau; Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 28/8/2022, Nông Văn K và Ngô Văn V ngồi chơi tại lề đường trước cửa Ngân hàng Agribank chi nhánh huyện Bảo Lâm thì thấy Trang Thị H có đeo một túi vải màu đen một mình đi vào quán nước bên kia đường, K nghĩ trong túi đeo trên người của H có tiền nên nảy sinh ý định cướp giật tài sản. K quay sang nói với

V “Bà này đi một mình tí đi theo sau giật túi xách của bà đấy”. V thấy K nói vậy vẫn còn do dự nên hỏi lại “Ban ngày ban mặt không sợ à” thì K nói “Mình đi xe theo đến đoạn vắng thì giật, không giật được thì chạy”, V đồng ý cùng K đi cướp giật tài sản của Trang Thị H. K mặc thêm áo chống nắng dài tay và trùm mũ lên đầu, V mặc thêm áo khoác màu vàng cam, đội mũ bảo hiểm, cả hai đều đeo khẩu trang để che mặt và đợi ở lề đường. Chờ 15 phút thì H đi ra khỏi quán điều khiển xe máy đi về hướng xã Lý Bôn, huyện Bảo Lâm, tỉnh Cao Bằng, V chở K bằng xe máy của K nhãn hiệu YAMAHA SIRIUS RC màu đỏ đen, biển kiểm soát 11L1 - 093.81 bám theo sau cách H một đoạn. Khi đi đến cổng chào tại Khu 4, thị trấn Pác Miầu, K bảo V dừng xe để lấy khẩu trang y tế màu xanh che biển số lại rồi cả hai đi xe máy đuổi theo. Đến đoạn đường thuộc xóm Nà Ca, thị trấn Pác Miầu, huyện Bảo Lâm, tỉnh Cao Bằng thấy đoạn đường vắng ít người đi lại nên K bảo V đi nhanh, áp sát xe máy của mình vào xe máy của H để K ngồi sau giật túi vải đeo trên người của H, V đồng ý. Thấy có tiếng xe máy đằng sau, H đã giảm tốc độ đi sát vào lề đường bên phải. Lúc này V điều khiển xe máy áp sát vào bên trái cách xe máy của H khoảng 0,5m, K ngồi đằng sau dùng tay phải cầm lấy phần dây túi vải giật làm dây túi vải thổ cẩm bị đứt. Khi giật được túi vải K nói với V “Được rồi chạy” V tăng tốc xe máy bỏ chạy về hướng xã Lý Bôn, huyện Bảo Lâm, tỉnh Cao Bằng. Bị giật túi vải H đã hô hoán và đuổi theo xe máy của V và K một đoạn nhưng không đuổi kịp, V điều khiển xe máy bỏ chạy, K ngồi đằng sau mở túi vải ra thấy bên trong có nhiều tiền mặt cùng một số loại giấy tờ cùng một chiếc điện thoại VIVO màu đỏ đen. K lấy tiền và giấy tờ trong túi cất vào trong người, còn lại chiếc túi và chiếc điện thoại VIVO K bỏ lại ở ven đường đoạn Kẹm đá thuộc xóm Nà Ca, thị trấn Pác Miầu, huyện Bảo Lâm, tỉnh Cao Bằng. V điều khiển xe máy qua cầu Pác Pha rồi rẽ vào một đường nhỏ ở bên trái đường, cách đường Quốc lộ 34 khoảng 200m dừng xe, tắt máy để trốn. K xuống xe máy lấy số tiền đã cướp giật được ra cho V xem và đưa cho V một số giấy tờ, V không rõ là giấy tờ gì nhiều nên đã vứt ở gốc cây cạnh đấy. Trốn được khoảng 10 phút K, V cởi bỏ áo chống nắng, áo khoác đang mặc, mũ bảo hiểm, khẩu trang che biển số xe máy vứt đi. Sau đó K điều khiển xe máy chở V quay lại Thị trấn Pác Miầu, K và V vào cửa hàng quần áo “Hải Chanh” tại Khu 3, thị trấn Pác Miầu, K lấy tiền vừa cướp giật được mua mỗi người một bộ quần áo giá 700.000 đồng/01 bộ hết 1.400.000 đồng, mua xong quần áo K, V đi mua xăng, mua nước uống hết 50,000 đồng, rồi cả hai người đến nghỉ trọ tại nhà nghỉ Hồng Hưng ở Khu 3, thị trấn Pác Miầu, Bảo Lâm, sau đó K lấy tiền cướp giật được ra đếm còn lại 8.900.000 đồng, (bằng chữ: Tám triệu chín trăm nghìn đồng), K chia cho V số tiền 4.200.000 đồng, số tiền còn lại K cầm 4.700.000 đồng, sau khi được chia tiền V đến một cửa hàng bán điện thoại di động có địa chỉ tại Khu 3, thị trấn Pác Miầu, huyện Bảo Lâm, tỉnh Cao Bằng dùng số tiền trên mua 01(Một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu vàng đồng có viền màu trắng giá 1.000.000 đồng, số tiền còn lại V đem sử dụng chi tiêu cá nhân. Ngày 29/8/2022 K một mình đến tiệm cầm đồ Thuận Lợi tại Khu 3, thị trấn Pác Miầu, huyện Bảo Lâm, tỉnh Cao Bằng mua 01(Một) điện thoại di động nhãn

hiệu VIVO màu xanh với giá 2.400.000 đồng, số tiền còn lại K đã sử dụng chi tiêu cá nhân.

Tại Kết luận định giá tài sản số: 81/KL – HĐ ĐGTS ngày 15/9/2022 của Hội đồng định giá huyện Bảo Lâm Kết luận chiếc điện thoại nhân hiệu VIVO Y12 màu xanh, màn hình cảm ứng, số IMEL 1: 861420850697136; số IMEL 2: 861428050697128 trị giá 1.800.000 đồng (Một triệu tám trăm nghìn đồng)

Cơ quan điều tra Công an huyện Bảo Lâm đã tiến hành điều tra và truy tìm các giấy tờ tùy thân của bị hại Trang Thị H nhưng không đem lại kết quả.

** Ý kiến của người bị hại Trang Thị H:* Về nội dung vụ án tôi đã khai báo đầy đủ, tôi không thay đổi lời khai. Tôi yêu cầu Hội đồng xét xử xem xét hoàn trả lại số tiền mà các bị cáo đã cướp của tôi. Ngoài ra không có ý kiến gì khác.

**** Tại phiên tòa Kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị:***

- Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Nông Văn K và Ngô Văn V phạm tội: "*Cướp giật tài sản*".

Áp dụng điểm d, khoản 2, Điều 171; Điều 17; Điều 38; Điểm s, khoản 1, Điều 51; điểm h, khoản 1, Điều 52; Điều 58 của Bộ luật hình sự. Đề nghị xử phạt bị cáo Nông Văn K từ 04 năm đến 05 năm tù.

Áp dụng điểm d, khoản 2, Điều 171; Điều 17; Điều 38; Điểm s, khoản 1, Điều 51; điểm h, khoản 1, Điều 52; Điều 58 của Bộ luật hình sự. Đề nghị xử phạt bị cáo Ngô Văn V từ 04 năm đến 05 năm tù.

- Về trách nhiệm dân sự: Xử lý theo quy định của pháp luật.
- Về xử lý vật chứng: Xử lý theo quy định của pháp luật.
- Về án phí: Xử lý theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Bảo Lâm, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Lâm, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Hành vi phạm tội của các bị cáo:

Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 28/8/2022 Ngô Văn V điều khiển xe máy nhãn hiệu YAMAHA SIRIUS RC màu đỏ đen, BKS 11L1 – 093.81, số khung: RLCUE3240JY128567, số máy: E3X9E-363578 chở Nông Văn K bám theo sau xe máy Trang Thị H để cướp giật tài sản đến đoạn đường Quốc lộ 34 thuộc xóm Nà Ca, Thị trấn Pác Miầu, huyện Bảo Lâm, tỉnh Cao Bằng, Ngô Văn V điều khiển xe máy áp sát vào xe máy của Trang Thị H để Nông Văn K dùng tay phải giật chiếc

túi vải thổ cẩm bên trong có 10.350.000 đồng; Một điện thoại di động nhãn hiệu VIVO Y12 màu đỏ đen, loại màn hình cảm ứng, số IMEI I 865950048942676, số IMEI 2: 865950048942668 trị giá 1.800.000 đồng, và một số giấy tờ tùy thân khác.

Tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với tài liệu chứng cứ được thu thập có trong hồ sơ, đã được thẩm tra tại phiên tòa, phù hợp với tang vật vụ án. Hành vi phạm tội của các bị cáo trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người bị hại, ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an ở địa phương, gây hoang mang, bức xúc trong quần chúng nhân dân, bị xã hội lên án và pháp luật nghiêm cấm. Hành vi trên đã cấu thành tội "*Cướp giật tài sản*" được quy định tại điểm d, khoản 2, Điều 171 của Bộ luật Hình sự:

"Điều 171. Tội cướp giật tài sản:

1. Người nào cướp giật tài sản của người khác, thì bị xử phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 10 năm:

a,.....

d, Dùng thủ đoạn nguy hiểm;".

Bản cáo trạng số: 49/CT-VBSBL ngày 15/11/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Lâm tỉnh Cao Bằng truy tố các bị cáo về tội "*Cướp giật tài sản*" theo quy định tại điểm d, khoản 2, Điều 171 là có căn cứ đúng người, đúng tội.

[3]. Nhân thân người phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Đối với bị cáo: Nông Văn K là người dân tộc thiểu số sinh ra và lớn lên tại Xóm B, xã T, huyện B, tỉnh Cao Bằng. Từ nhỏ được bố mẹ nuôi dưỡng cho đi học, nhưng chỉ học đến lớp 11/12 thì bỏ học ở nhà phụ giúp gia đình. Tại địa phương bị cáo sống chủ yếu bằng nghề trồng trọt, quá trình sinh sống tại địa phương bị cáo không tu trí lao động sản xuất để có thu nhập cho gia đình và bản thân, thường xuyên có mối quan hệ qua lại với nhiều đối tượng nghiện ma túy và đã nghiện Heroine. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, đạt độ tuổi theo luật định, thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Quá trình điều tra và tại phiên tòa xác định rõ bị cáo K có nhân thân xấu, đã có 01 tiền án về tội "*Trộm cắp tài sản*" chưa được xóa án tích. Căn cứ vào tính chất mức độ hành vi phạm tội, nhân thân người phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định, mới có tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người công dân có ích cho xã hội, vừa đảm bảo tính răn đe tính răn đe phòng ngừa chung của pháp luật.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Người phạm tội thành khẩn khai báo (điểm s, khoản 1, Điều 51 của Bộ luật hình sự).

Tình tiết tăng nặng: Tái phạm (điểm h, khoản 1, điều 52).

- Bị cáo: Ngô Văn V là người dân tộc thiểu số sinh ra và lớn lên tại Xóm T, xã Q, huyện B, tỉnh Cao Bằng. Từ nhỏ được bố mẹ nuôi dưỡng cho đi học, nhưng

bị cáo chỉ học đến lớp 7/12 thì bỏ học ở nhà phụ giúp gia đình. Tại địa phương bị cáo sinh sống chủ yếu bằng nghề trồng trọt, quá trình sinh sống tại địa phương bị cáo không chịu khó rèn luyện, tu dưỡng bản thân, thường xuyên qua lại với nhiều đối tượng nghiện ma túy, nên bản thân đã nghiện ma túy, loại ma túy thường sử dụng là (Heroine). Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, đạt độ tuổi theo luật định, thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Quá trình điều tra và tại phiên tòa xác định rõ bị cáo là người có nhân thân xấu, đã có 01 tiền án về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Căn cứ vào tính chất mức độ hành vi phạm tội, nhân thân người phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định, mới có tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người công dân có ích cho xã hội, vừa đảm bảo tính răn đe phòng ngừa chung của pháp luật.

- *Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự*: Người phạm tội thành khẩn khai báo (điểm s, khoản 1, Điều 51 của Bộ luật hình sự).

- *Tình tiết tăng nặng*: Tái phạm (điểm h, khoản 1, điều 52).

[4]. Về trách nhiệm dân sự: Buộc các bị cáo phải bồi thường cho bị hại Trang Thị H tổng số tiền 10.350.000 đồng, (bằng chữ: Mười triệu ba trăm năm mươi). Trong đó;

- Bị cáo K phải bồi thường và hoàn lại số tiền cho người bị hại, cụ thể như sau: 5.925.000 đồng - 1.440.000 đồng = 4.485.000 đồng. Bị cáo K phải bồi thường cho bị hại Trang Thị H tổng số tiền 4.485.000 đồng, (bằng chữ: Bốn triệu bốn trăm tám mươi năm nghìn đồng);

- Bị cáo V phải bồi thường và hoàn lại số tiền cho người bị hại, cụ thể như sau: 4.425.000 đồng - 290.000 đồng = 4.135.000 đồng. Bị cáo V phải bồi thường cho bị hại Trang Thị H tổng số tiền 4.135.000 đồng, (bằng chữ: Bốn triệu một trăm tám mươi năm nghìn đồng).

Tại phiên tòa các bị cáo K, V chưa phục hậu quả hoặc bồi thường cho bị hại bà Trang Thị H được khoản tiền nào. Do vậy, các bị cáo còn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm đối với khoản tiền chưa thi hành, để nộp vào ngân sách nhà nước.

[5]. Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 (Một) xe máy nhãn hiệu YAMAHA SIRIUS RC màu đỏ đen, BKS 11L1 – 093.81 qua điều tra xác định chủ sở hữu là bà Hoàng Thị D (Mẹ đẻ của Nông Văn K) khi K mang xe máy đi làm phương tiện để thực hiện hành vi Cướp giật tài sản bà Hoàng Thị D không biết, ngày 13/10/2022 Cơ quan điều tra Công an huyện Bảo Lâm, tỉnh Cao Bằng đã ra quyết định xử lý vật chứng và hoàn trả lại trả lại xe máy trên cho bà Hoàng Thị D là có căn cứ Hội đồng xét xử không tiếp tục xem xét thêm;

- 01 (Một) điện thoại di động đã qua sử dụng nhãn hiệu VIVO Y12 màu đỏ đen, loại màn hình cảm ứng, số IMEI 1: 865950048942676, số IMEI 2: 865950048942668 và 01 (Một) chiếc túi vải thổ cẩm có nhiều họa tiết hoa văn, có khóa kéo, nắp túi có đính nhiều hạt nhựa nhiều màu, túi có quai đeo đã bị đứt nham nhở, là tài sản của bà Trang Thị H, ngày 13/10/2022 Cơ quan điều tra Công an

huyện Bảo Lâm, tỉnh Cao Bằng đã ra quyết định xử lý vật chứng và hoàn trả lại tài sản trên cho bà Trang Thị H là có căn cứ Hội đồng xét xử không tiếp tục xem xét thêm;

- 01 (Một) điện thoại di động đã qua sử dụng nhãn hiệu VIVO màu xanh, loại màn hình cảm ứng, số IMEI 1: 861420850697136, số IMEI 2: 861428050697128 Quá trình điều tra, xét hỏi tại phiên tòa xác định đây là điện thoại của bị cáo Nông Văn K dùng số tiền do hành vi phạm tội mà có để mua. Do đó tịch thu phát mại để nộp vào ngân sách Nhà nước;

- 01 (Một) điện thoại di động đã qua sử dụng nhãn hiệu OPPO màu vàng đồng, có viền màu trắng, loại màn hình cảm ứng, số IMEI 1: 863875346077843, số IMEI 2: 864359945358963 quá trình điều tra và tại phiên tòa xác định đây là điện thoại của bị cáo Ngô Văn V dùng số tiền do hành vi phạm tội mà có để mua. Do đó tịch thu phát mại để nộp vào ngân sách nhà nước;

- 01 (Một) ví giả da màu đen đã qua sử dụng, tại phiên tòa bị cáo K không yêu cầu lấy lại tài sản trên; do vậy, cần tịch thu tiêu hủy theo luật định.

- 01 (Một) phong bì niêm phong, mặt trước ghi “Tiền vật chứng vụ cướp giật tài sản xảy ra ngày 28/8/2022 tại Nà Ca, thị trấn Pác Miầu, Bảo Lâm, Cao Bằng. Số tiền: 1.730.000 đồng”, mặt sau phong bì có chữ ký của những người tham gia niêm phong và đóng dấu giáp lai của Ngân hàng Agibank Việt Nam - Chi nhánh huyện Bảo Lâm, tỉnh Cao Bằng. Quá trình điều tra xác định được đây là số tiền mà các bị cáo thực hiện hành vi cướp giật được của bị hại H, sau khi đã sử dụng vào mục đích cá nhân, đây là số tiền còn lại. Do đó, trả lại bị hại Trang Thị H số tiền trên là có căn cứ.

- 01 (Một) áo phông màu vàng cam, loại áo ngắn tay có cổ, phần vai áo có vải màu trắng, ngực áo bên trái có họa tiết màu trắng đen, áo đã qua sử dụng; 01 (Một) quần ngố vải bò màu xám đen, phía dưới túi trước bên phải có họa tiết màu trắng đen và họa tiết màu đỏ xanh, phía dưới túi trước bên trái có họa tiết màu trắng đen, ký hiệu D2, quá trình điều tra và xét hỏi tại phiên tòa xác định bị cáo Nông Văn K dùng số tiền do phạm tội mà có, đem sử dụng để mua các quần áo trên, là vật chứng không còn giá trị sử dụng tịch thu tiêu hủy.

- 01 (Một) áo sơ mi loại ngắn tay màu trắng, có nhiều họa tiết chấm đen, áo có nhãn hiệu “YODY YOUNG & DYNAMIC”, áo đã qua sử dụng; 01 (Một) quần dài bằng vải màu đen đã qua sử dụng, không có họa tiết hoa văn, qua điều tra đã xác định bị cáo Ngô Văn V dùng số tiền do phạm tội mà có, đem sử dụng để mua, là vật chứng của vụ án không còn giá trị sử dụng tịch thu tiêu hủy.

[6]. Về án phí: Các bị cáo Nông Văn K và Ngô Văn V phải chịu án phí hình sự và án phí dân sự sơ thẩm, để nộp vào Ngân sách Nhà nước.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Các bị cáo Nông Văn K và Ngô Văn V phạm tội "Cướp giật tài sản"

2. Về điều luật áp dụng và mức hình phạt:

- Áp dụng điểm d, khoản 2, Điều 171; Điều 17; Điều 38; Điểm s, khoản 1, Điều 51; điểm h, khoản 1, Điều 52; Điều 58 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nông Văn K 04 (Bốn) năm, 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành án phạt tù tính từ ngày 30/8/2022.

- Áp dụng điểm d, khoản 2, Điều 171; Điều 17; Điều 38; Điểm s, khoản 1, Điều 51; điểm h, khoản 1, Điều 52; Điều 58 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Ngô Văn V 04 (Bốn) năm tù. Thời hạn chấp hành án phạt tù tính từ ngày 30/8/2022.

3. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 584, 585, 586 và 587 của Bộ luật dân sự:

- Buộc bị cáo Nông Văn K phải bồi thường cho người bị hại Trang Thị H số tiền: 4.485.000 đồng, (bằng chữ: Bốn triệu bốn trăm tám mươi năm nghìn đồng).

- Bị cáo Ngô Văn V phải bồi thường cho người bị hại Trang Thị H số tiền 4.135.000 đồng, (bằng chữ: Bốn triệu một trăm ba mươi năm nghìn đồng).

Khi bản án có hiệu lực pháp luật, bị hại có đơn yêu cầu của người được thi hành án nếu các bị cáo chưa bồi thường khoản tiền trên thì hàng tháng phải chịu tiền lãi của số tiền chưa bồi thường theo mức lãi suất quy định tại các điều 357 và Điều 468 Bộ luật Dân sự, tương ứng với số tiền và thời gian chậm bồi thường.

4. Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47; Điều 48 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu phát mại sung quỹ nhà nước: 01 (Một) điện thoại di động đã qua sử dụng nhãn hiệu VIVO màu xanh, loại màn hình cảm ứng, số IMEI 1: 861420850697136, số IMEI 2: 861428050697128; 01 (Một) điện thoại di động đã qua sử dụng nhãn hiệu OPPO màu vàng đồng, có viền màu trắng, loại màn hình cảm ứng, số IMEI 1: 863875346077843, số IMEI 2: 864359945358963;

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (Một) ví giả da màu đen đã qua sử dụng; 01 (Một) áo phông màu vàng cam, loại áo ngắn tay có cổ, phần vai áo có vải màu trắng, ngực áo bên trái có họa tiết màu trắng đen, áo đã qua sử dụng; 01 (Một) quần ngắn vải bò màu xám đen, phía dưới túi trước bên phải có họa tiết màu trắng đen và họa tiết màu đỏ xanh, phía dưới túi trước bên trái có họa tiết màu trắng đen, ký hiệu D2; 01 (Một) áo sơ mi loại ngắn tay màu trắng, có nhiều họa tiết chấm đen, áo có nhãn hiệu “YODY YOUNG & DYNAMIC”, áo đã qua sử dụng; 01 (Một) quần dài bằng vải màu đen đã qua sử dụng, không có họa tiết hoa văn.

- Trả lại bị hại Trang Thị H số tiền 1.730.000 đồng, (bằng chữ: Một triệu bảy trăm ba mươi nghìn đồng).

(Xác nhận tình trạng vật chứng vụ án đã được chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bảo Lâm, tỉnh Cao Bằng theo biên bản giao nhận vật chứng số 06 ngày 15/11/2022)

5. Về án phí: Áp dụng khoản 2, Điều 135 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016. Các bị cáo Nông Văn K và Ngô Văn V mỗi bị cáo phải chịu số tiền 200.000 đồng, án phí Hình sự sơ thẩm và số

tiền 300.000 đồng, án phí dân sự sơ thẩm. Tổng cộng hai khoản án phí mỗi bị cáo phải chịu số tiền 500.000 đồng, (bằng chữ: Năm trăm nghìn đồng) để nộp vào ngân sách Nhà Nước.

6. Về quyền kháng cáo: Áp dụng các Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng Hình sự.

Án xử sơ thẩm công khai các bị cáo, bị hại (có mặt) có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh;
- VKSND huyện, tỉnh;
- Các bị cáo; bị hại;
- Công an huyện Bảo Lâm;
- Chi cục THADS huyện Bảo Lâm;
- UBND xã Thái Học, Bảo Lâm;
- UBND xã Quảng Lâm, Bảo Lâm;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nông Đức Thọ

THÀNH VIÊN CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lương Thị Nụ

Lục Thị Minh

Nông Đức Thọ

